



QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TẬP TRUNG CỔ TỨC (DCDE)

Mục tiêu của Quỹ DCDE là tìm kiếm lợi nhuận dài hạn từ việc đầu tư vào chứng khoán vốn có nguồn thu đều đặn từ lãi và/hoặc cổ tức phù hợp với các quy định của hệ thống pháp luật Việt Nam, bản cáo bạch và điều lệ Quỹ.

THÔNG TIN CHUNG

Ngày bắt đầu hoạt động	17/10/2023 (Quỹ chính thức đổi tên từ DCBC qua DCDE)
Tổng NAV (tỷ VNĐ)	345,87
NAV PER SHARE (VNĐ)	21.829,4
Ngân hàng giám sát	Standard Chartered Vietnam
Kiểm toán bởi	PwC Vietnam
Đại lý phân phối	Xem tại trang chủ dragoncapital.com.vn
Phí quản lý	Tối đa 2%/NAV/năm
Tỷ lệ chi phí 12 tháng (%)	2,2
Kỳ giao dịch	Hàng ngày (ngày T)
Đầu tư tối thiểu từ	100.000 đồng
Phí đăng ký	Miễn phí
Phí bán CCQ	2,5% < 180 ngày 1,5% < 365 ngày 0,5% < 730 ngày 0% > 731 ngày

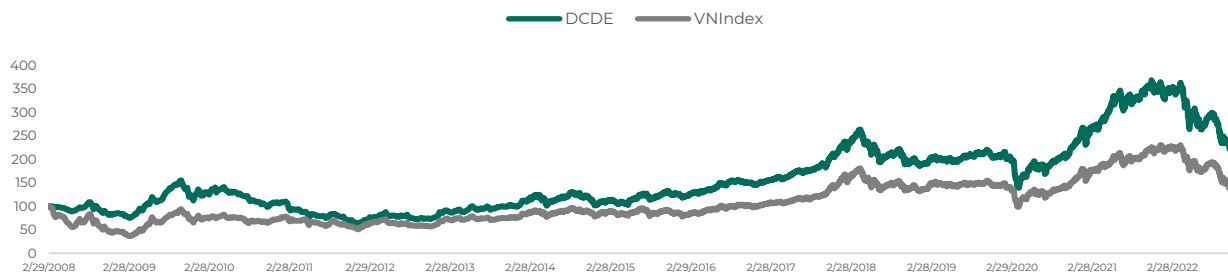
ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG THÁNG

Kết thúc Tháng 10, giá trị tài sản ròng/CCQ của quỹ DCDE giảm 11.8% do chịu ảnh hưởng từ thị trường chung. Tính từ đầu năm, Quỹ vẫn duy trì tăng trưởng 6.5% so với cuối năm trước, vượt 4.4% so với chỉ số VNIndex trong cùng kỳ. Các cổ phiếu thuộc ngành Tiêu dùng, Bán lẻ, BĐS và Chứng khoán giảm điểm trong danh mục trong tháng qua như VCI, MWG, VCG, VHC,...

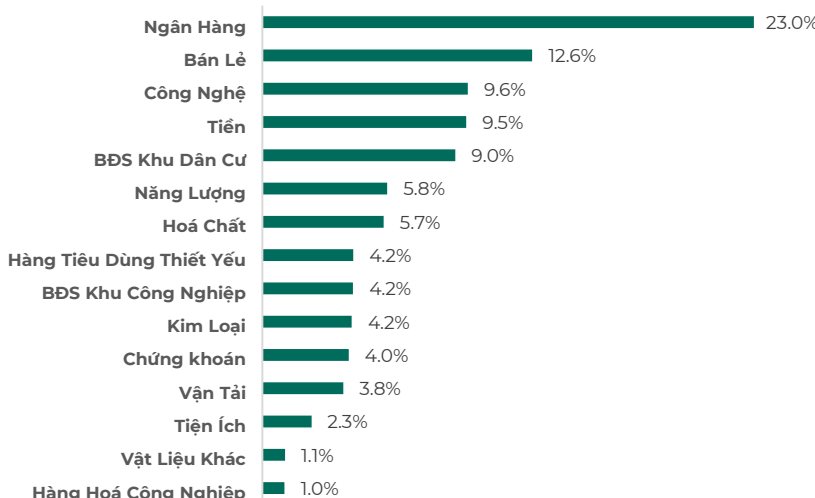
Trong thời gian tới, quỹ DCDE sẽ tập trung cơ cấu lại danh mục theo chiến lược gia tăng thu nhập. Theo đó, quỹ sẽ loại các cổ phiếu không chia cổ tức ra khỏi danh mục và tìm kiếm cổ phiếu các công ty có lịch sử chia cổ tức đều đặn và bị bán mạnh trong thời gian qua nhằm gia tăng nguồn lợi tức này. Quỹ ưu tiên lựa chọn các ngành ổn định có mức chi trả cao hiện tại như Ngân hàng, Chứng khoán, Bán lẻ, Năng lượng... Đồng thời, quỹ cũng đã gia tăng việc nắm giữ tiền mặt lên 9.5%, và dự kiến sẽ giải ngân thêm ở vùng giá thấp trong tháng tới.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

	NAV/đq & Index	1 Tháng	3 Tháng	Kể từ đầu năm	12 Tháng	Kể từ khi thành lập 28/02/2008
DCDE	21.829,4	-11,8	-13,4	6,5	7,1	159,2
VN Index	1.028,2	-10,9	-15,9	2,1	0,0	55,0



PHÂN BỐ TÀI SẢN THEO NGÀNH



10 KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

CỔ PHIẾU	NHÓM NGÀNH	% NAV
FPT	Công Nghệ	9.6%
VCB	Ngân Hàng	7.5%
PNJ	Bán Lẻ	5.8%
DGC	Hoá Chất	4.6%
ACB	Ngân Hàng	4.3%
VPB	Ngân Hàng	3.8%
MBB	Ngân Hàng	3.7%
VNM	Hàng Tiêu Dùng Thiết Yếu	3.1%
MWG	Bán Lẻ	3.1%
PDR	BĐS Khu Dân Cư	2.4%
TỔNG CỘNG		48.0%

QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TẬP TRUNG CỔ TỨC (DCDE)

LỢI SUẤT ĐẦU TƯ

BENCHMARK	VN Index					
TĂNG TRƯỞNG TỪNG NĂM (%)	Kể từ đầu năm	2022	2021	2020	2019	2018
DCDE	6,5%	-32,3%	46,6%	17,8%	8,4%	-11,7%
VN Index	2,1%	-32,8%	35,7%	14,9%	7,7%	-9,3%
TĂNG TRƯỞNG LŨY KẾ (%)	1 Năm	3 Năm	5 Năm			
DCDE	7,1%	27,3%	31,0%			

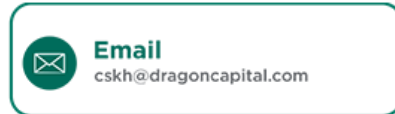
ĐẶC TRƯNG DANH MỤC

Chỉ số cơ bản	DCDE	VN-Index
P/E (phương pháp chỉ số)	14,3	12,7
P/B (phương pháp chỉ số)	1,8	1,5
Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (%)	19,5	17,0
Tỷ suất sinh lời cổ tức (%)	3,2	2,1
Số lượng cổ phiếu	39,0	394
Hệ số rủi ro	DCDE	VN-Index
Hệ số Beta	0,8	1,0
Độ biến động bình quân năm (%)	45,1	16,7
Hệ số Sharpe	0,0	-0,3

GIAO DỊCH

Ngày giao dịch (T Day)	Thứ Hai – Sáu (ngày làm việc)
Hạn chót đặt lệnh & Chuyển tiền mua	Trước 14h30 các ngày làm việc
Ngày giao dịch & Nhận kết quả	01 ngày làm việc sau ngày đặt lệnh

HỖ TRỢ



DISCLAIMER

Tài liệu này cũng như bất kỳ điều gì có trong tài liệu này sẽ không phải là cơ sở của bất kỳ hợp đồng cam kết nào. Thông tin trong tài liệu này chỉ dành cho mục đích thông tin và có thể được cập nhật, sửa đổi và không có tuyên bố hoặc bảo đảm (rõ ràng hay ngụ ý), và không có trách nhiệm pháp lý nào được chấp nhận bởi Dragon Capital hoặc bất kỳ cá nhân nào khác, liên quan đến tài liệu này. Bất kỳ khoản đầu tư nào cũng phải được thực hiện trên cơ sở các tài liệu chào bán có liên quan. Hiệu quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết phải là chỉ dẫn cho tương lai. Nên nghiên cứu thận trọng tài liệu này nếu bạn còn nghi ngờ về bất kỳ thông tin nào trong tài liệu này, bạn nên xin ý kiến chuyên gia độc lập.